

Số: 354/2022/QĐST-DS

Gò Công Tây, ngày 08 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST- DS ngày 04 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Lê Văn H, sinh năm 1959.

Địa chỉ: thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

Đại diện ủy quyền: Lê Thị Vân A, sinh năm 1994.

Địa chỉ: thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Lê Tấn K, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1972.

+ Lê Thị Vân A, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn H được quyền quản lý, sử dụng diện tích 3,1m², một phần thửa đất số 19, tờ bản đồ số 5, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH00632 ngày 19/5/2011 do Ủy ban nhân dân huyện G cấp cho ông Lê Tấn K, đất tọa lạc tại thị trấn V, huyện Gò Công T, tỉnh T, có vị trí như sau:

Đông giáp đất ông Lê Văn H.

Tây giáp đất ông Lê Tấn K.

Nam giáp đất ông Lê Văn H.

Bắc giáp Quốc lộ 50.

(Có sơ đồ trích đo thửa đất kèm theo)

- Ông H và ông K được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để lập thủ tục cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí:

+ Ông H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Trung Hiếu